

Bản án số: 135/2023/HS-ST
Ngày 12/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Thẩm phán: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải

Ông Đỗ Trọng Tuấn

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2023/HSST-QĐ ngày 29/6/2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1966 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Cao Đ (đã chết) và bà Bùi Thị K; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 25/11/2022, tạm giam ngày 03/12/2022; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T: Ông Đào Văn Bẩy – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Thái Thành - Đoàn luật sư Hải Phòng; có mặt.

Ông Nguyễn Đăng Khoa- Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Á Đông, Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn S, xã M, huyện A,

thành phố Hải Phòng (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Văn H:* Bà Lê Thị Xuân, sinh năm 1943; nơi cư trú: Thôn S, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng, là mẹ của anh Hải, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đào Văn Sấn, Đỗ Đức N, Đỗ Văn B; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với Đào Văn Sấn, sinh năm 1970, trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, Hải Phòng nên khoảng 18 giờ ngày 21/3/1990 nhóm thanh niên cùng trú tại xã Mỹ Đức, huyện An Lão, Hải Phòng gồm: Đỗ Quốc V, sinh năm 1965, Đỗ Quốc C, sinh năm 1972, Đỗ Văn H, sinh năm 1973, Đỗ Văn B, sinh năm 1969, Đỗ Quốc B, sinh năm 1971, Đỗ Đức N, sinh năm 1971, Lê Văn H, sinh năm 1970, Đỗ Văn H, sinh năm 1970 và Đào Quang L, sinh năm 1964, trú tại: Xã Chiến Thắng, huyện An Lão, Hải Phòng đi xe đạp đến nhà của Sấn để đánh nhau. Hai bên xảy ra cãi chửi nhau, Sấn lấy 01 con dao rựa chạy ra ngõ đánh nhau với Bấn nhưng được Văn và Đào Văn Lánh, sinh năm 1960, trú tại: Thôn Thạch Lựu, xã An Thái, huyện An Lão, Hải Phòng là anh trai của Sấn can ngăn. Văn bảo mọi người đi về tuy nhiên Sấn vẫn cầm dao đuổi theo nhóm của Văn. Lúc này Phạm Văn T là bạn của Sấn cũng đến thôn Thạch Lựu chơi thấy vậy đã cầm một vật sắc nhọn cùng Sấn tham gia đuổi đánh nhóm của Văn. Khi anh Đỗ Văn H chạy đến khu vực ao nhà ông Trần Văn Kéo ở Thôn Thạch Lựu, xã An Thái, huyện An Lão, Hải Phòng thì bị Tuyên chém một nhát vào vùng mặt và ngã xuống ao, còn Đỗ Đức N bị Sấn chém nhiều nhát vào vùng lưng và tay. Khi thấy anh Bùi Văn Cừ là trưởng Công an xã An Thái, huyện An Lão đến thì cả Sấn và Tuyên bỏ trốn, anh Đỗ Đức N được mọi người đưa đi cấp cứu. Đến 06 giờ 30 phút ngày 22/3/1990 thì phát hiện anh Đỗ Văn H chết ở dưới ao nhà ông Kéo.

Khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi: Phát hiện 01 chiếc bơm xe đạp Liên Xô và đám máu kích thước 40cm x 10cm ở sát đường đi ao nhà ông Kéo. Tử thi của anh Hải được vớt từ dưới ao, trên thi thể có một vết rách da nằm dọc hơi chếch bên trên xương hàm dưới má trái, vết thương hình thoi dài 4,7cm, sâu nhất 0,3cm có hai góc nhọn ở trước và sau, giữa vết thương có hình tương đối tròn đường kính 0,8cm, ngoài ra không phát hiện thương tích nào khác (Bút lục 42, 43).

Kết luận giám định pháp y số 425, ngày 14/8/1996 của Tổ chức giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Đỗ Đức N có 03 vết rách da đã sẹo hóa, 01 vết ở lưng trái, 01 vết ở cẳng tay trái, 01 vết ở cẳng tay phải. Các thương tích về lâu dài làm giảm 10% sức lao động. Thương tích do vật sắc nhọn tác động (Bút lục số 41).

Kết luận giám định pháp y số 18 ngày 30/4/1990 của Tổ chức giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Vết thương trên thi thể nạn nhân Đỗ Văn H chạm xương nhưng không làm rạn vỡ xương hàm dưới, thương tích do vật sắc nhọn gây nên và chỉ làm nạn nhân đau đớn, mất ít máu không quyết định tử vong của nạn nhân. Nạn nhân chết do hít nước có lẫn chất nôn, chết sau bữa ăn cuối cùng 1-2 giờ (Bút lục số 39).

Tại Công văn phúc đáp yêu cầu Bổ sung giám định ngày 03/8/1996 của Tổ chức giám định pháp y thành phố Hải Phòng trả lời: Cá biệt có người chỉ đứt tay chảy tý máu cũng đã ngất, vậy khả năng bất tỉnh của nạn nhân Đỗ Văn H cũng có thể xảy ra. Giả sử nạn nhân còn sống thì thương tích trên (tính cả thẩm mỹ) là 25%, không quyết định tử vong cho nạn nhân (Bút lục số 40).

Sau khi gây án Đào Văn Sấn và Phạm Văn T bỏ trốn và bị khởi tố, truy nã về tội Giết người theo quy định tại Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985.

Ngày 08/02/1996, Đào Văn Sấn bị bắt truy nã. Ngày 20/8/1996 Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị cáo số 50 đối với Đào Văn Sấn từ tội Giết người sang tội Cố ý gây thương tích. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 456, ngày 09/12/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tuyên phạt bị cáo Đào Văn Sấn 14 năm tù về tội Cố ý gây thương tích và 6 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, ngoài ra Bản án còn tuyên phạt bị cáo Đỗ Quốc V và Đỗ Văn B cùng về tội Gây rối trật tự công cộng.

Do các bị cáo kháng cáo kêu oan nên Bản án hình sự phúc thẩm số 605 ngày 22/4/1997 của Tòa án nhân dân tối cao xét xử và nhận định: Tuyến là bạn của Sấn, khi đến nhà Sấn thấy có nhiều thanh niên xã Mỹ Đức đến gây gỗ đã cùng Sấn dùng hung khí đuổi đánh, Sấn chạy sau Tuyến và có đèn pin soi nên Tuyến đã chém đúng mặt anh Hải. Thấy anh Hải ngã gục xuống ao, Sấn tiếp tục đuổi chém Nhân. Việc dùng hung khí chém vào đầu anh Hải khiến anh Hải ngã xuống ao và ngạt nước chết là hành vi giết người vì bọn chúng biết hậu quả sẽ xảy ra nhưng bỏ mặc. Do đó hành vi phạm tội của Tuyến phạm vào tội Giết người. Bản án quyết định sửa bản án sơ thẩm về tội danh đối với Đào Văn Sấn, tuyên phạt Đào Văn Sấn 14 năm tù về tội Giết người theo khoản 2 Điều 101 và 06 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng theo Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1985. Tổng hợp hình phạt 14 năm 6 tháng tù, tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng.

Ngày 25/11/2022, bị cáo Phạm Văn T bị bắt truy nã tại Công an phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Phạm Văn T khai nhận có mặt tại nơi xảy ra vụ án và vì quen biết Đào Văn Sấn nên khi thấy Sấn đánh nhau bị cao đã tham gia cầm hung khí đuổi đánh, vụt vào vùng đầu của nhóm thanh niên xã Mỹ Đức. Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn T phù hợp với lời khai của người làm chứng và các kết

quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo Phạm Văn T bồi thường 310.000.000 đồng gồm 60.000.000 đồng tiền mai táng phí, 150.000.000 đồng tiền cấp dưỡng, tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 129/CT-VKS-P2 ngày 29 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận giữa bị cáo và bị hại (anh Hải) không có mâu thuẫn nhưng lúc đó thấy một nhóm thanh niên đánh anh Sấn là bạn của bị cáo nên bị cáo đã dùng gậy gỗ lấy ở bờ dậu đánh nhau với nhóm thanh niên đó, bị cáo đã đánh vào người và vào vùng đầu một người bị cáo không nhớ đặc điểm. Bị cáo không nhớ đặc điểm của hung khí nhưng bị cáo thừa nhận cái chết của anh Hải là do hành vi đánh nhau của bị cáo gây nên. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, trong thời gian bỏ trốn bị cáo không vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

Đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tuyền, về dân sự đã nhận bồi thường của gia đình bị cáo Tuyền 100.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo Phạm Văn T phải bồi thường nữa.

Hội đồng xét xử công bố lời khai người của bị cáo Tuyền và lời khai những người làm chứng có nội dung trong lúc đánh nhau bị cáo đã dùng hung khí đánh vào vùng mặt anh Hải làm anh Hải ngã xuống ao và bị chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 101; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 17 đến 18 năm tù về tội Giết người.

Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 456, ngày 09/12/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự phúc thẩm số 605 ngày 22/4/1997 của Tòa án nhân dân tối cao nên không xem xét giải quyết. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 đồng của gia đình bị cáo cho gia đình bị hại.

Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 456, ngày 09/12/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nên không xem xét giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo không nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Luật sư có quan điểm bị cáo Tuyền phạm tội Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã cùng gia đình bồi thường 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm tranh luận : Bị cáo không bị tấn công, bản thân Đào Văn Sấn cũng không bị thương tích gì do đó đề nghị bác quan điểm nêu trên của Luật sư bào chữa cho bị cáo Tuyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và khung hình phạt:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp cơ bản phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo đã bị xét xử, phù hợp lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 21/3/1990, tại khu vực đường cạnh ao nhà ông Trần Văn Kéo ở thôn Thạch Lựu, xã An Thái, huyện An Lão, Hải Phòng, vì mâu thuẫn nhỏ nhất giữa Đào Văn Sấn với nhóm của bị hại Đỗ Văn H dẫn đến việc xô xát đánh nhau. Phạm Văn T cũng tham gia đánh nhau và dùng hung khí sắc nhọn chém một nhát vào vùng mặt của anh Đỗ Văn H khiến anh Hải ngã xuống ao và tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Giết người theo quy định tại Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985.

[3] *Về tình tiết định khung:* Hội đồng xét xử nhận thấy giữa bị cáo Phạm Văn T và bị hại Hải không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì bệnh bạn của mình là Đào Văn Sấn nên khi thấy đánh nhau bị cáo Phạm Văn T đã dùng hung khí sắc nhọn chém một nhát

vào vùng mặt của anh Đỗ Văn H khiến anh Hải ngã xuống ao và tử vong. Hành vi bị cáo Phạm Văn T “*có tính chất côn đồ*” nên hành vi của bị cáo vi phạm điểm g khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh địa phương do vậy, cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc cách ly khỏi đời sống xã hội thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, công khai xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo đã cùng gia đình bồi thường một phần cho gia đình bị hại, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo xét bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi là cùng nhau tham gia đánh nhau nên xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn và ở mức thấp của Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định pháp luật và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận. Về tội danh Luật sư có quan điểm bị cáo Tuyến phạm tội Cố ý gây thương tích là không có căn cứ chấp nhận bởi lẽ khi tham gia đánh nhau bị cáo đã dùng hung khí sắc nhọn đánh vào vùng đầu, mặt của bị hại là điểm trọng yếu của cơ thể gây nguy hại đến tính mạng của bị hại trong trường hợp này bị hại đã bị ngã xuống ao nhưng bị cáo bỏ mặc và hậu quả bị hại đã bị chết do ngạt nước. Như vậy cái chết của bị hại Đỗ Văn H là do hành vi của bị cáo gây ra. Cáo trạng Viện kiểm truy tố bị cáo về tội Giết người là có căn cứ đúng pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 456, ngày 09/12/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự phúc thẩm số 605 ngày 22/4/1997 của Tòa án nhân dân tối cao nên không xem xét giải quyết. Tuy nhiên trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động cùng gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét đây là sự tự nguyện của bị cáo và gia đình, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 456, ngày 09/12/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và bản án hình sự phúc thẩm số 605 ngày 22/4/1997 của Tòa án nhân dân tối cao nên không xem xét.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn T 17 (mười bảy) năm tù về tội Giết người. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giữ 25/11/2022.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tỉnh

